

Số: 146/BVĐK-VTTBYT  
Về việc mời báo giá vật tư y tế

Ninh Bình, ngày 29 tháng 01 năm 2026

## THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua một số vật tư y tế sử dụng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ bà Nguyễn Kim Thủy, SĐT 0943.471.606 để được giải đáp)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

**Nhận trực tiếp hoặc qua chuyển phát nhanh tại Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình**

- Nhận bản giấy:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: [vtytbvdknb@gmail.com](mailto:vtytbvdknb@gmail.com).

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 17h ngày 11/02/2026.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*) tùy thời điểm nào đến trước.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày**, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư (có phụ lục kèm theo)
- Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp:

- Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Vận chuyển, bốc xếp, bàn giao tại Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đặt hàng.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không

- Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản. Thời gian thanh toán: 90 ngày kể từ ngày hoàn thành hồ sơ thanh toán.

5. Các thông tin khác

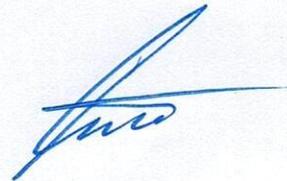
- Tình trạng hàng hóa: mới 100%.

- Mẫu báo giá: Theo mẫu báo giá kèm theo công văn này. / 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Phòng CTXH (để đăng tải)
- Lưu: VT, TCKT, VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Tuyên**

## DANH MỤC, SỐ LƯỢNG MUA SẴM VẬT TƯ Y TẾ

(Kèm theo Công văn số 146 /BVĐK-VTTBYT ngày 29 /01/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
1	Ống thông dẫn đường hỗ trợ can thiệp mạch não 8Fr	Ống thông dẫn đường hỗ trợ can thiệp mạch não và mạch cảnh: - Đường kính ngoài 8Fr. - Chiều dài $\geq 80$ cm. - Có bộ van cầm máu và que nong mạch máu. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485	G7	Cái	260
2	Ống thông dẫn đường hỗ trợ can thiệp mạch não 6Fr	Ống thông dẫn đường hỗ trợ can thiệp mạch não 2 nòng: - Đường kính ống thông ngoài là 6Fr, chiều dài $\geq 95$ cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485.	G7	Cái	80
3	Ống hút huyết khối cỡ lớn	Ống hút huyết khối cỡ lớn: - Đường kính ngoài 6Fr, đường kính trong $\geq 0.072$ inches. - Chiều dài $\geq 132$ cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485.	Nhóm các nước OECD	Cái	50
4	Ống hút huyết khối cỡ lớn	Ống hút huyết khối cỡ lớn: Đường kính ngoài 6Fr. - Đường kính trong $\geq 0.070$ inches và $< 0.072$ inches - Chiều dài từ $125 \text{ cm} \leq D \leq 131$ cm. - Chiều dài đoạn xa linh hoạt $\geq 19$ cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485.	Nhóm các nước OECD	Cái	200
5	Ống hút huyết khối cỡ bé	Ống hút huyết khối mạch nhỏ và trung bình. Hỗ trợ ống hút huyết khối cỡ lớn tiếp cận huyết khối: - Đường kính trong đầu xa $\leq 0.035$ inches. - Đường kính ngoài đầu xa $\leq 3.8$ Fr. - Chiều dài $\geq 160$ cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Nhóm các nước OECD	Cái	220

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
6	Giá đỡ (Stent) lấy huyết khối động mạch não	Đường kính stent: có tối thiểu 3 cỡ nằm trong khoảng từ 3mm đến 6mm. - Chiều dài $\geq 20$ mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận CE	Nhóm các nước OECD	Cái	30
7	Khung giá đỡ (stent) điều trị phình mạch não và hỗ trợ thả Coil.	Stent Nitinol tự giãn nở. - Đường kính: có tối thiểu 04 cỡ nằm trong khoảng từ 3mm đến 8mm. - Chiều dài: có tối thiểu 04 cỡ nằm trong khoảng từ 15mm đến 60mm. - Có thể thu hồi Stent sau khi thả tối đa 90 % chiều dài Stent. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485	Nhóm các nước OECD	Cái	5
8	Vi ống thông can thiệp mạch não (hỗ trợ thả Stent lấy huyết khối)	Đường kính ngoài đầu gần $\geq 2.4$ Fr. - Đường kính ngoài đầu xa $\geq 1.7$ Fr. - Chiều dài $\geq 150$ cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, có chứng nhận EC		Cái	30
9	Vi dây dẫn can thiệp mạch não	Đường kính vi dây dẫn $\leq 0.014$ inches. - Chiều dài $\geq 200$ cm. - Vi dây dẫn có 02 lớp phủ Hydrophilic và Polymer giúp giảm ma sát. - Đạt tiêu chuẩn FDA và ISO 13485	G7	Cái	350
10	Dụng cụ đóng mạch máu sau can thiệp	Bao gồm: Dụng cụ đóng mạch, dây dẫn, Sheath (vỏ bọc). - Cơ chế đóng mạch: có móc neo bên trong lòng mạch và Collagen bên ngoài lòng mạch. - Kích cỡ: đủ các cỡ 6Fr và 8Fr - Đạt tiêu chuẩn FDA và ISO13485	G7	Cái	600

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
11	Kim đốt sóng cao tần, kim đôi	<p>Kim đốt sóng cao tần kim đôi.</p> <p>Có hai loại điện cực riêng biệt</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có một hệ thống làm mát</li> <li>- Đường kính kim đốt các cỡ L: <math>15G \leq L \leq 17G</math></li> <li>- Chiều dài thân kim các cỡ D: <math>7cm \leq D \leq 35cm</math></li> <li>- Chiều dài đầu phát nhiệt từ 5mm đến 40mm.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO13485</li> <li>- Lắp đặt máy đốt sóng cao tần tại Bệnh viện cho đến khi dùng hết vật tư trúng thầu.</li> </ul>	OECD	Cái	20
12	Kim đốt sóng cao tần, kim đơn, đầu đốt thay đổi	<p>Kim đốt sóng cao tần, kim đơn, đầu đốt thay đổi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hai loại điện cực riêng biệt</li> <li>- Đường kính kim đốt các cỡ L: <math>15G \leq L \leq 17G</math></li> <li>- Chiều dài thân kim các cỡ D: <math>7cm \leq D \leq 35cm</math></li> <li>- Chiều dài đầu đốt từ 5mm đến 40mm.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO13485</li> <li>- Lắp đặt máy đốt sóng cao tần tại Bệnh viện cho đến khi dùng hết vật tư trúng thầu.</li> </ul>	OECD	Cái	30
13	Ống soi mềm có đường kính nhỏ	<p>Góc uốn: <math>\geq 275^\circ</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều dài làm việc <math>\geq 650mm</math></li> <li>- Tổng chiều dài <math>\geq 900mm</math></li> <li>- Đường kính đầu ống: <math>\leq 6.0Fr</math></li> <li>- Đường kính tối đa <math>\leq 6.5Fr</math></li> <li>- Góc xoay trái - phải: <math>\geq 120^\circ</math></li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, có chứng nhận CE</li> </ul>		Cái	150

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
14	Vỏ đỡ niệu quản có đầu uốn cong	<p>Thành phần gồm: 01 vỏ bọc, 01 que nong, 01 nắp niêm phong, 01 ống silicone.  + Đầu Tip mềm có chức năng uốn cong theo ống soi.  + Có 2 kênh.  + Trong cùng là các lớp PTFE.  + Lớp ngoài được phủ lớp ái nước  + Vỏ bọc được gia cố bằng lò xo thép không gỉ.  - Kích cỡ vỏ đỡ <math>\leq 9.5</math> Fr  - Chiều dài các cỡ: trong đó có tối thiểu 03 cỡ từ 30cm -55cm  Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, có chứng nhận CE</p>		Cái	300
15	Rọ lấy sỏi	<p>- Rọ lấy sỏi dùng trong tán sỏi nội soi ống mềm đủ các cỡ: 1.8 Fr và 2.2 Fr, dài 120cm.  Loại 4 cạnh, đầu tròn.  - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.</p>		Cái	150
16	Dây dẫn đường dùng trong tán sỏi ống mềm	<p>Chiều dài 150cm  - Đường kính: 0.032 - 0.035"  - Chất liệu: Nitinol phủ PTFE, tip phủ lớp Hydrophilic  - Đầu Tip: thẳng, mềm  - Thiết kế vắn chạy dài trên thân ống, giúp dễ quan sát trên X-quang  Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, có chứng nhận CE</p>		Cái	150
17	Sonde JJ	<p>Làm bằng carbothane TPU, thiết kế 2 đầu cong (JJ), có 2 lỗ mở, có vạch trên thân ống, có cảm quang, có chỉ khâu ở đầu xa.  - Kích cỡ: 6Fr và 7 Fr, chiều dài: 26 cm  - Que đẩy: làm bằng PP dài: 75-90 cm <math>\pm 0,5</math> cm  - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, có chứng nhận CE</p>		Cái	300

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
18	Bộ dụng cụ nong để tán sỏi qua da có kênh hút	<p>01 Bộ tối thiểu gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 01 giá đỡ vừa tán vừa hút (2 nhánh) kích thước 18Fr x 13cm, có vòng định vị nong. Khớp nối chữ Y trong suốt (để có thể quan sát được quá trình di chuyển và tắc nghẽn của sỏi). Có lỗ điều tiết áp lực hút trong thận và có nắp để tạo áp lực âm tối đa.</li> <li>+06 que nong phủ lớp ái nước và có vạch chia độ dài. Đủ các cỡ: 8Fr, 10Fr, 12Fr, 14Fr, 16Fr, 18Fr.</li> <li>+ 01 kim chọc dò: 18G x 23cm.</li> <li>+ 01 Guide wire: 0.032" hoặc 0.035", chiều dài <math>\geq 80</math>cm, đầu cong J.</li> <li>+01 ống thông silicone đầu mở: 14Fr x 5ml.</li> <li>+01 Kẹp cố định ống thông vào da (kẹp bướm).</li> <li>+ Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, có chứng nhận CE hoặc FDA</li> </ul>	G20	Bộ	400
19	Bộ khăn mổ dùng cho tán sỏi thận qua da	<p>Bộ tối thiểu gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 Khăn mổ nội soi tán sỏi qua da kích thước <math>\geq 200 \times 270</math> bằng vải không dệt SMMMS <math>\geq 43</math> gsm, không thấm nước, chống thấm cồn, chống tĩnh điện. Trên khăn có lỗ 35 x 37 cm (<math>\pm 5</math>cm) có màng phẫu thuật, có túi chứa dịch với màng lọc và co nổi van thoát dịch.</li> <li>- 01 Khăn cố keo kích thước <math>\geq 80 \times 100</math></li> <li>- 02 Khăn thấm kích thước <math>\geq 30 \times 40</math>, thấm hút tốt.</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO13485</li> </ul>	Châu Á	Bộ	400
20	Bộ dây và màng lọc tách huyết tương cho máy OMNI	<p>Bao gồm các bộ phận: Dây động mạch; Dây tĩnh mạch kèm túi chứa chất thải; Dây dẫn dịch thải kèm công lấy mẫu; Dây dẫn dịch thay thế kèm túi làm ấm, túi dịch thải <math>\geq 7</math>l; Diện tích bề mặt <math>\geq 0.7</math>m<sup>2</sup>. Dùng cho máy Omni tại Bệnh viện.</p> <p>Đạt tiêu chuẩn ISO 13485</p>		Bộ	15

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ
21	Bộ quả lọc kèm hệ thống dây máu để điều trị lọc máu huyết tương dùng cho máy Multifiltrate	Bộ quả lọc và dây máu tách huyết tương dùng cho máy multiFiltrate tại Bệnh viện. Bộ Kit dùng trong lọc huyết tương gồm: - 1 quả lọc, chất liệu màng polysulfone, tiệt trùng. - 1 bộ cassette - 1 bộ dây lọc - 1 túi thải $\geq 10L$ . Tiêu chuẩn ISO 13485		Bộ	20
22	Bộ quả lọc máu kèm hệ thống dây dẫn lọc máu liên tục dùng cho máy Omni	Một bộ gồm: Dây dẫn máu động mạch có các dây dẫn phụ để chứa citrate/heparin - Dây dẫn máu tĩnh mạch có dây dẫn phụ chứa can-xi và túi chứa $\geq 2l$ chất thải dịch môi - Dây dẫn dịch thẩm tách kèm túi làm ấm - Dây dẫn dịch xả, dây dẫn dịch bù - 1 túi xả $\geq 7l$ - Quả lọc máu diện tích $\geq 1.6m^2$ - Dùng cho máy Omni tại Bệnh viện. Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		Bộ	150
23	Bộ quả lọc kèm hệ thống dây dẫn lọc máu liên tục dùng cho máy MultiFiltrate	Bộ gồm: Quả lọc máu chất liệu màng polysulfone, diện tích màng $\geq 1.4m^2$ . Dây dịch bù, Dây dịch lọc. Dùng cho máy MultiFiltrate tại Bệnh viện - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		Bộ	450
24	Túi dịch thải	- Túi đựng dịch thải cho quả lọc máu liên tục máy Multifiltrate tại Bệnh viện. - Thể tích đựng dịch thải $\geq 10$ lít - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		Túi	400
<b>Tổng số mặt hàng: 24</b>					

## Mẫu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá báo giá số 146 /BVĐK-VTTBYT ngày 29/01/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình)

Công ty...  
Địa chỉ...  
Điện thoại...  
Email...

## BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi ..... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các thiết bị y tế như sau:

### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu	Hãng, nước Sản xuất	Thông số kỹ thuật	Số lưu hành	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1											
2											
...											
<b>Tổng số: ... mặt hàng</b>											

Giá trên đã bao gồm phí, thuế và vận chuyển bốc xếp tại kho

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày theo chính sách bán hàng của đơn vị], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng năm 2026

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)